

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HÌNH THỨC CHÍNH QUY - NĂM 2026
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON KHÓA 49

(Ban hành kèm Quyết định số: /QĐ-CĐSPDL ngày tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)

STT	Số định danh	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	GDQP	GDTC	Số TC đạt	Điểm TBC TL	Xếp loại	Lớp	Ghi chú
1	066305016769	49.51140201.02	H- Muen - Niê	14/11/2005	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Khá	108	3.10	Khá	GDMN 49A	
2	066305008828	49.51140201.03	H' Khuyên Êban	24/11/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.15	Khá	GDMN 49A	
3	066305011943	49.51140201.04	H' Mrin Niê	23/02/2005	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Khá	108	3.31	Giỏi	GDMN 49A	
4	066302012489	49.51140201.05	H Ven Triết	13/01/2002	Đắk Lắk	M'nông	TB	Giỏi	108	2.96	Khá	GDMN 49A	
5	066304015443	49.51140201.06	H Xuân Niê	06/11/2006	Đắk Lắk	Ê đê	Giỏi	Khá	108	3.16	Khá	GDMN 49A	
6	066305019057	49.51140201.07	H Zin Niê	06/10/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Khá	108	3.36	Giỏi	GDMN 49A	
7	066305007482	49.51140201.08	Hà Kim Ngân	11/03/2005	Đắk Lắk	Tày	Khá	TB	108	3.46	Giỏi	GDMN 49A	
8	066304001483	49.51140201.09	Hoàng Thị Thắm	19/04/2004	Đắk Lắk	Nùng	Khá	Xuất sắc	108	3.36	Giỏi	GDMN 49A	
9	066305010198	49.51140201.10	Hoàng Thị Thu Huyền	10/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	Giỏi	108	3.25	Giỏi	GDMN 49A	
10	020305000929	49.51140201.11	Hoàng Thùy Thơm	22/10/2005	Lạng Sơn	Nùng	Khá	Xuất sắc	108	3.50	Giỏi	GDMN 49A	
11	066303011239	49.51140201.12	Kim Yu	08/03/2005	Đắk Lắk	Xơ đăng	Khá	TB	108	2.88	Khá	GDMN 49A	
12	066305015831	49.51140201.13	Lê Thị Thanh Hoài	19/10/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Giỏi	108	3.13	Khá	GDMN 49A	
13	066301014304	49.51140201.14	Nay H' Hưn	04/06/2001	Đắk Lắk	Gia Rai	Khá	Khá	108	3.14	Khá	GDMN 49A	
14	066305019092	49.51140201.15	Ngọc	13/11/2005	Đắk Lắk	Xơ đăng	Khá	Khá	108	3.33	Giỏi	GDMN 49A	
15	066305006789	49.51140201.16	Nguyễn Thị Mai Chi	19/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Giỏi	108	3.10	Khá	GDMN 49A	
16	004305000019	49.51140201.17	Nông Hồng Vỹ	01/10/2005	Cao Bằng	Nùng	Khá	Giỏi	108	3.30	Giỏi	GDMN 49A	
17	066304003350	49.51140201.18	Nông Thị Xuân	18/02/2004	Đắk Lắk	Nùng	TB	Khá	108	3.52	Giỏi	GDMN 49A	
18	066305011303	49.51140201.19	Phan Thị Hồng Nhung	21/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Xuất sắc	108	3.41	Giỏi	GDMN 49A	
19	066304008661	49.51140201.20	Triệu Ngọc Nhi	12/11/2004	Đắk Lắk	Tày	Khá	TB	108	3.41	Giỏi	GDMN 49A	
20	066304009644	48.51140201.083	H' Thuyết Niê Kdăm	09/09/2004	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Khá	108	3.02	Khá	GDMN 49B	
21	066301005934	49.51140201.21	Bùi Thị Ngọc Ánh	08/07/2001	Đắk Lắk	Mường	Khá	Giỏi	108	3.39	Giỏi	GDMN 49B	

STT	Số định danh	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	GDQP	GDTC	Số TC đạt	Điểm TBC TL	Xếp loại	Lớp	Ghi chú
22	066305014545	49.51140201.22	Đặng Thị Hồng Mi	21/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Giỏi	108	3.56	Giỏi	GDMN 49B	
23	066305080952	49.51140201.24	H - Si Na Ayũn	15/09/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.31	Giỏi	GDMN 49B	
24	066305008729	49.51140201.25	H - Thuyền Byă	22/08/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Xuất sắc	108	3.05	Khá	GDMN 49B	
25	066304016948	49.51140201.26	H Hạnh Hmok	18/12/2004	Đắk Lắk	M'nông	Khá	Xuất sắc	108	3.37	Giỏi	GDMN 49B	
26	066304001994	49.51140201.28	H Ling Mlô	22/03/2004	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.56	Giỏi	GDMN 49B	
27	066303011120	49.51140201.29	H' Lò Adrong	13/04/2003	Đắk Lắk	Ê đê	Giỏi	Giỏi	108	3.59	Giỏi	GDMN 49B	
28	066304014360	49.51140201.30	H Nguyệt Trei	12/05/2004	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Xuất sắc	108	3.34	Giỏi	GDMN 49B	
29	066305002120	49.51140201.31	H' Yển Chi Bkrông	04/02/2005	Đắk Lắk	M'nông	Khá	Xuất sắc	108	3.27	Giỏi	GDMN 49B	
30	066305013195	49.51140201.33	Ngô Thị Thanh Hiền	04/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	Giỏi	108	3.08	Khá	GDMN 49B	
31	066305009781	49.51140201.34	Nguyễn Thị Ngọc Trang	30/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.41	Giỏi	GDMN 49B	
32	066305001512	49.51140201.35	Nguyễn Thị Phương Thảo	30/09/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	Khá	108	2.85	Khá	GDMN 49B	
33	066305001883	49.51140201.36	Nguyễn Thị Thu Trang	14/02/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Xuất sắc	108	3.44	Giỏi	GDMN 49B	
34	066305018903	49.51140201.37	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	25/12/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	TB	108	3.33	Giỏi	GDMN 49B	
35	067305004338	49.51140201.38	Phùng Hạnh Quyên	26/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.46	Giỏi	GDMN 49B	
36	066305009992	49.51140201.39	Tô Thị Thu Hà	20/03/2005	Đắk Lắk	Nùng	Khá	Giỏi	108	3.30	Giỏi	GDMN 49B	
37	066303019207	47.51140201.177	Nguyễn Thị Thanh Thủy	10/12/2003	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.02	Khá	GDMN 49C	
38	066305001498	49.51140201.43	H - Đăm Niê	01/12/2005	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Khá	108	2.94	Khá	GDMN 49C	
39	066304014842	49.51140201.44	H - Hong Rơ Yam	01/03/2004	Đắk Lắk	M'nông	Khá	Giỏi	108	2.86	Khá	GDMN 49C	
40	066304011298	49.51140201.45	H' Biểu Mlô	10/04/2004	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.41	Giỏi	GDMN 49C	
41	066305016705	49.51140201.46	H Dim Mlô	19/09/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Giỏi	Khá	108	3.39	Giỏi	GDMN 49C	
42	066304006991	49.51140201.47	H Đol	04/02/2004	Đắk Lắk	Xơ đăng	Khá	Xuất sắc	108	3.12	Khá	GDMN 49C	
43	066305005428	49.51140201.48	H Liam Aliô	09/07/2005	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Giỏi	108	2.97	Khá	GDMN 49C	
44	066301018809	49.51140201.49	H' Nhung Liêng Hót	22/06/2001	Đắk Lắk	M'nông	Giỏi	Xuất sắc	108	3.58	Giỏi	GDMN 49C	
45	066305009019	49.51140201.50	H' Noel - Mlô	12/07/2004	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.34	Giỏi	GDMN 49C	
46	066305009249	49.51140201.51	H' Phụng Niê	15/01/2005	Đắk Lắk	Ê đê	TB	Khá	108	3.06	Khá	GDMN 49C	
47	066304017538	49.51140201.52	H Rin Êñuôl	17/04/2004	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Khá	108	3.31	Giỏi	GDMN 49C	

STT	Số định danh	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	GDQP	GDTC	Số TC đạt	Điểm TBC TL	Xếp loại	Lớp	Ghi chú
48	066305010678	49.51140201.54	Hoàng Đông Nhi	28/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.06	Khá	GDMN 49C	
49	066305013041	49.51140201.55	Hoàng Thị Thúy Hiền	22/01/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.22	Giỏi	GDMN 49C	
50	066305015257	49.51140201.56	Lê Thị Vy	28/07/2005	Đắk Lắk	Kinh	TB	Xuất sắc	108	3.50	Giỏi	GDMN 49C	
51	066305002617	49.51140201.57	Lục Thị Kiều Trang	02/03/2005	Đắk Lắk	Tày	Giỏi	Giỏi	108	3.44	Giỏi	GDMN 49C	
52	066304005100	49.51140201.58	Nguyễn Thị Kim Chi	11/10/2004	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Xuất sắc	108	3.28	Giỏi	GDMN 49C	
53	034304015595	49.51140201.59	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18/03/2004	Thái Bình	Kinh	Khá	TB	108	3.19	Khá	GDMN 49C	
54	066305006385	49.51140201.60	Nguyễn Yên Nhi	05/04/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Khá	108	3.42	Giỏi	GDMN 49C	
55	066305012733	49.51140201.61	Niê H Nhung	09/07/2005	Đắk Lắk	Ê đê	Khá	Giỏi	108	3.11	Khá	GDMN 49C	
56	066302012547	49.51140201.62	Nông Thị Hậu	02/09/2002	Đắk Lắk	Tày	Khá	Giỏi	108	3.15	Khá	GDMN 49C	
57	066305002520	49.51140201.63	Trần Thị Nhung	23/08/2005	Đắk Lắk	Kinh	Khá	Xuất sắc	108	3.25	Giỏi	GDMN 49C	

Ấn định danh sách này có 57 sinh viên.

THỐNG KÊ							
TT	Lớp	Tổng số SV công nhận TN	Xếp loại tốt nghiệp				Tỷ lệ TN (%)
			Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	
1	GD Mầm non 49A	19	0 (0%)	11 (57.89%)	8 (42.11%)	0 (0%)	100%
2	GD Mầm non 49B	17	0 (0%)	13 (76.47%)	4 (23.53%)	0 (0%)	100%
3	GD Mầm non 49C	21	0 (0%)	11 (52.38%)	10 (47.62%)	0 (0%)	100%
Tổng cộng		57	0 (0%)	35 (61.40%)	22 (38.60%)	0 (0%)	